



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY DĨ AN

Số 3 Đường Số 1- KCN Sóng Thần 1- TX. Dĩ An - T. Bình Dương.

Tel: (84- 0274) 3790901

Fax: (84 – 0274) 3790905

Email: info@dzima.com

Website: <http://www.dzima.com>

Bình dương, ngày 02/05/2019

BÁO CÁO TỔNG KẾT SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

PHẦN I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. TÌNH HÌNH CHUNG

- Mặt hàng máy phát điện vẫn duy trì nhu cầu thị trường lớn. Nhưng có đặc điểm là tập trung vào máy có công suất lớn và tiếp tục có mức độ cạnh tranh gay gắt. Nhiều công ty kinh doanh máy phát điện truyền thống phải thu hẹp sản xuất kinh doanh, chuyển sang mặt hàng khác. Mức lợi nhuận gộp chỉ vừa đủ bù đắp chi phí. Thu nợ tiền hàng bán máy phát điện luôn bị chậm trễ, khó khăn
- Mặt hàng máy thủy nhập khẩu vào Việt Nam sụt giảm liên tiếp 2 năm. Số lượng nhập khẩu vào Việt Nam 2017 sụt giảm còn 1/2 so với năm 2016 và năm 2018 sụt giảm tiếp còn 1/4 so với năm 2017.
- Năm 2018, công ty tiến hành cải tổ toàn diện về mô hình kinh doanh: cắt giảm nhân sự, thu hẹp sản xuất, xây dựng bộ máy kinh doanh mới, thay đổi định hướng sản. Do thay đổi lớn nhưng kết quả chưa có ngay được nên doanh thu của công ty giảm trầm trọng.

2. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

- Về sản phẩm:** theo như kế hoạch SXKD 2018 thì công ty sẽ duy trì 3 sản phẩm chính gồm: máy phát điện, trạm viễn thông và máy thủy (bao gồm máy phát điện thủy). Trên thực tế, cả 3 sản phẩm này đều không đạt chỉ tiêu và ở mức rất thấp như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Sản phẩm	Kế hoạch	Thực hiện
Máy phát điện	200	49,9
Trạm viễn thông	100	19
Máy thủy	50	3,6

- Về tài chính:** công ty vẫn phải gánh các khoản chi phí chết (không liên quan trực tiếp đến SXKD năm 2018). Chủ yếu đó là:
 - các khoản khấu hao nhà máy điện đã dừng hoạt động
 - các khoản chi tạm ứng xử lý các phát sinh sau khi thực hiện hợp đồng từ nhiều năm trước
 - các khoản tồn kho vật tư quá lâu không còn giá trị sử dụng

3. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

Đơn vị: Đồng

	CHỈ TIÊU	2018	2017
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	72,582,262,358	210,602,482,600
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	72,582,262,358	210,602,482,600
4.	Giá vốn hàng bán	66,662,834,845	181,797,336,245
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,919,427,513	28,805,146,355
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	703,727,964	9,934,433,417
7.	Chi phí tài chính	9,509,529,490	14,005,858,866
8.	Chi phí bán hàng	7,342,487,887	34,420,343,151
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,711,939,404	7,020,226,155
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(14,940,801,304)	(16,706,848,400)
11.	Thu nhập khác	279,162,618	220,628,196
12.	Chi phí khác	426,198,432	166,014,801
13.	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(147,035,814)	54,613,395
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(15,087,837,118)	(16,652,235,005)
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành		
16.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(15,087,837,118)	(16,652,235,005)
17.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		

4. CÂN ĐỐI TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2018

Đơn vị: Đồng

	TÀI SẢN	2018	2017
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	105,304,702,995	150,284,710,631
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	371,148,896	3,081,342,139
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	44,566,702,291	77,700,994,344
	<i>Trong đó: - Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	(7,231,390,309)	(7,360,567,511)
IV	Hàng tồn kho	60,057,242,805	69,214,721,803
	<i>Trong đó: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>	(5,682,153,534)	(5,033,481,922)
V	Tài sản ngắn hạn khác	309,609,003	287,652,345
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	25,850,314,836	32,540,631,680
I	Các khoản phải thu dài hạn		
II	Tài sản cố định	2,319,576,092	3,611,990,316
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	23,408,288,971	28,605,870,961
V	Tài sản dài hạn khác	122,449,773	322,770,403
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	131,155,017,831	182,825,342,311
	NGUỒN VỐN		
A	NỢ PHẢI TRẢ	80,774,889,457	117,357,376,819
I	Nợ ngắn hạn	80,774,889,457	117,357,376,819
	<i>Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	48,236,507,399	63,204,781,891
II	Nợ dài hạn	377,999,485	877,999,485
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50,380,128,374	65,467,965,492



I	Vốn chủ sở hữu	50,380,128,374	65,467,965,492
	Vốn góp của chủ sở hữu	53,959,850,000	53,959,850,000
	Thặng dư vốn cổ phần	16,090,726,000	16,090,726,000
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	Quỹ đầu tư phát triển	8,408,263,977	8,408,263,977
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(28,078,711,603)	(12,990,874,485)
II	Nguồn kinh phí, quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	131,155,017,831	182,825,342,311

5. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TÌNH HÌNH CỔ PHIẾU DZM

Phân phối lợi nhuận: do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2018 bị lỗ nên công ty không thực hiện việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức.

Tình hình cổ phiếu:

- Giá phiên mở cửa đầu năm: 3.700 Đ
- Giá phiên đóng cửa cuối năm: 2.500 Đ

6. HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Thành viên HĐQT:

- Đặng Đình Hưng: CT HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- Võ Anh Thụy: Thành viên HĐQT
- Nguyễn Đức Cường: Thành viên HĐQT
- Phùng Minh Tuấn: Thành viên HĐQT
- Nguyễn Quang Trung: Thành viên HĐQT

Các hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng: 4 cuộc họp để trao đổi và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban hành Nghị Quyết: 03 bản Nghị quyết: 1 về Đại hội cổ đông năm 2018 và 2 nghị quyết vay vốn ngân hàng.

Thành viên Ban Giám Đốc:

- Đặng Đình Hưng: Tổng Giám Đốc

Thù lao cho HĐQT, BKS và Ban GD năm 2018:

Người nhận	Thù lao
HQĐT	114.000.000 đồng
BKS	30.000.000 đồng
BGD	828.342.000 đồng

7. NHẬN XÉT

Năm 2018 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục khó khăn. Kết quả kinh doanh năm 2018 có thể là một năm tồi tệ nhất từ trước tới nay. Các mặt hàng truyền thống không còn khả năng sinh lợi. Các mặt hàng mới chưa mở ra được

6344
IG T
PHÂN
TAO I
Z I A
T. B

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG:

Để vượt qua khó khăn của 2 năm 2017 và 2018 để lại, công ty sẽ triển khai các định hướng chính sau trong năm 2019:

- Tiếp tục củng cố thị trường máy phát điện truyền thống để đạt doanh thu 100 tỉ đ: giảm chi phí và cạnh tranh bằng giá, tăng cường đội ngũ bán hàng để tăng số lượng. Cho tới tháng 5/ 2019, công ty đã kí được đơn hàng máy phát điện trị giá khoảng 80 tỉ đ
- Cải tiến định hướng marketing sản phẩm máy thủy bằng cách: nhận làm đại lý chính thức của hãng FPT, Italy, chuyển hướng khách hàng mục tiêu từ tàu đánh cá chính sách nhà nước qua tàu khách đang phát triển mạnh. Từ đó phối hợp với FPT chiếm lĩnh 20% thị phần trong vòng 5 năm (tương đương với trị giá 50 – 100 tỉ đ)
- Duy trì sản phẩm tủ trạm viễn thông đáp ứng nhu cầu của khách hàng hiện hữu
- Phát triển kinh doanh với các loại dự án cung cấp trọn gói các thiết bị cơ điện đặc chủng. Đây là mảng thị trường có thể tạo ra doanh thu lớn và tận dụng được lợi thế tay nghề kỹ thuật của công ty. Các chủng loại thiết bị liên quan có thể phát triển là: thiết bị nguồn điện, trạm bơm, hệ thống động lực. Trong quý 1, công ty đã trúng thầu 1 gói thiết bị nguồn điện trị giá khoảng 90 tỉ

Thách đố lớn cho việc phục hồi kinh doanh trong năm 2019 là thiếu hụt nguồn vốn do thua lỗ kéo dài trong khi nhu cầu vốn cho định hướng nói trên lại cần lớn. Công ty sẽ tìm kiếm các đối tác để liên kết cùng thực hiện

2. DOANH THU VÀ SẢN PHẨM:

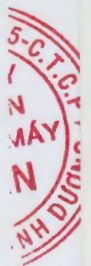
Tổng doanh thu là 240 tỉ đồng, phân bổ cho các sản phẩm chính như sau:

- Máy phát điện công nghiệp: 70 tỉ đồng
- Trạm viễn thông: 30 tỉ đồng
- Máy thủy và máy phát điện thủy: 20 tỉ đồng
- Dự án cơ điện: 120 tỉ đồng

3. KẾ HOẠCH DOANH THU LỢI NHUẬN NĂM 2018 (HỢP NHẤT)

Đơn vị: Đồng

	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	240,000,000,000	71,507,362,506
2	Giá vốn hàng bán	207,000,000,000	64,307,274,136
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	33,000,000,000	7,200,088,370
4	Chi phí tài chính	12,000,000,000	4,338,922,078
5	Chi phí bán hàng	8,000,000,000	7,342,487,887
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,000,000,000	10,858,649,262
7	<i>Trong đó: Chi phí phát sinh ngoài kinh doanh</i>		
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,000,000,000	(14,892,170,967)
9	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	11,603,451
10	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9,000,000,000	(14,903,774,418)
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		(2,762)



4. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Đơn vị: Đồng

	TÀI SẢN	Năm 2019	Năm 2018
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	168,900,000,000	102,123,500,920
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	300,000,000	110,000,000
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	134,000,000,000	41,361,877,351
III	Hàng tồn kho	34,320,000,000	60,057,242,805
V	Tài sản ngắn hạn khác	280,000,000	330,835,948
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	38,800,000,000	39,571,133,183
I	Tài sản cố định	37,000,000,000	38,158,346,488
II	Tài sản dài hạn khác	1.800.000.000	1,412,786,695
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	207,700,000,000	141,694,634,102
	NGUỒN VỐN	Năm 2019	Năm 2018
A	NỢ PHẢI TRẢ	145,000,000,000	87,986,656,520
I	Nợ ngắn hạn	145.000.000.000	87,608,657,035
	Trong đó: vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	80.000.000.000	58,558,282,399
II	Nợ dài hạn	0	377,999,485
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	62,700,000,000	53,707,977,583
I	Vốn chủ sở hữu	62,700,000,000	53,707,977,583
II	Nguồn kinh phí, quỹ khác	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	207,700,000,000	141,694,634,102

Kế hoạch phân bổ nguồn lực này được xây dựng dựa trên mức doanh thu lớn nhất có thể đạt được là 350 tỉ đ

PHẦN III. KẾT LUẬN

1. CHIẾN LƯỢC SẢN PHẨM:

- Máy phát điện: Thị trường vẫn có nhu cầu lớn. Tuy nhiên có mâu thuẫn là trong khi giá bán cạnh tranh thấp nhưng bán hàng lệ thuộc nhiều và mối quan hệ với chi phí cao. Vì vậy mục tiêu là xây dựng được kênh bán hàng trung thành với lợi ích của công ty
- Máy thủy: FPT là thương hiệu hàng đầu trên thế giới cho tàu khách và tàu công vụ. Vì vậy làm đại lý cho FPT có thể trở thành 1 trong 5 thương hiệu máy thủy hàng đầu ở Việt Nam
- Tủ viễn thông: hiện chỉ bán được cho 1 khách hàng duy nhất. Vì vậy tiếp tục tối ưu hóa để có lãi ổn định
- Nguồn điện liên tục (UPS và DRUPS): là sản phẩm mới hình thành và có nhu cầu thị trường lớn. Hiện đã triển khai chào hàng và trúng thầu 1 dự án như nói trên. Tiếp tục triển khai chào hàng để trở thành mặt hàng chủ lực của công ty

2. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Doanh thu và lợi nhuận:
 - Cố gắng đạt doanh thu tối thiểu ở mức 240 tỉ đ. Chuẩn bị sẵn sàng cho cơ hội đạt cao hơn nếu thuận lợi trong các dự án cơ điện (có thể ở mức 350 tỉ đ).
 - Cố gắng hòa vốn, hoặc có lãi ít đối với mặt hàng máy phát điện truyền thống, tủ trạm viễn thông và máy thủy. Tăng cường lợi nhuận với các dự án cơ điện lớn.
- Phát triển bền vững:
 - Tích lũy vốn đủ để bù đắp cho các chi phí chết, duy trì được dòng tiền cân bằng
 - Tìm kiếm các đối tác tài chính để thực hiện các dự án lớn
 - Phân đầu có lãi và chia cổ tức ở mức 10% mệnh giá cổ phiếu

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- BGĐ
- Cổ đông
- Lưu



**CÔNG TY CP CHẾ TẠO
MÁY DZI AN**

---o0o---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---o0o---

Bình Dương, ngày 17 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa quý vị đại biểu,

Thưa toàn thể cổ đông

- ❖ Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 Ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (Có hiệu lực vào ngày 01/07/2015).
- ❖ Căn cứ vào BCTC hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty Chế tạo máy Dzi An phát hành ngày 28/03/2019.
- ❖ Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Chế tạo máy Dzi An đã được ĐHCĐ thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 28/06/2018.
- ❖ Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong điều lệ Công ty Cổ phần Chế tạo máy Dzi An (Sau đây được gọi tắt là DZM).

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

1. Hoạt động của BKS năm 2018:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã có các hoạt động sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị và ban Điều hành Công ty.
- Thu thập, thẩm định các tài liệu về báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty.

2. Kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của hội đồng quản trị.

2.1 Kết quả giám sát thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Vào ngày 28/06/2018, đại hội cổ đông đã họp bàn và biểu quyết thông qua 5 nội dung.
(Chi tiết xin vui lòng xem lại nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018)

Tất cả các nội dung mà đại hội biểu quyết thông qua đã được Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo công ty nghiêm túc triển khai.

Tuy nhiên hội đồng quản trị và ban lãnh đạo công ty chưa hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018 được nêu tại điều 1 nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Cụ thể: tại điều 1 của nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty lần lượt là 200 tỷ và 800 triệu. Tuy nhiên kết quả thực hiện doanh thu hơn 71,5 tỷ và lợi nhuận trước thuế âm 14,9 tỷ. So với kế hoạch doanh thu công ty thực tế chỉ đạt 35.75%,

2.2. Kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng quản trị

Năm 2018 Hội đồng quản trị công ty ban hành 1 nghị quyết liên quan đến việc Ủy quyền ký thay tổng giám đốc giao dịch tại Viettinbank, nghị quyết này được ban hành theo đúng quy định của Pháp Luật.

3/ Kết quả thẩm định BCTC năm 2018

Ban kiểm soát nhận thấy các ý kiến của của đơn vị kiểm toán cũng như các thuyết minh đính kèm báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm 2018. Ban kiểm soát chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng khác trong công tác lưu trữ sổ sách, chứng từ theo chế độ và quy định của nhà nước cũng như các quy định nội bộ của công ty.

3.1. Một số chỉ tiêu về tình hình tài sản nguồn vốn (ĐVT: 1,000,000 VNĐ)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2018	2017
Tiền và các khoản tương đương tiền	264	3.090
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	110	148
Các khoản phải thu ngắn hạn	41.362	72.918
Hàng tồn kho	60.057	69.215
Tài sản ngắn hạn khác	330	366
TỔNG TÀI SẢN NGẮN HẠN	102.123	145.737
Các khoản phải thu dài hạn	-	-
Tài sản cố định	38.158	43.867
Bất động sản đầu tư	-	-
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
Tổng tài sản dài hạn khác	1.413	2.616
Lợi thế thương mại	-	-

TỔNG TÀI SẢN	141.694	192.220
Nợ ngắn hạn	87.609	123.295
Nợ dài hạn	378	878
Tổng Nợ	87.987	124.173
Vốn chủ sở hữu	53.707	68.047
Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
Tổng Nguồn Vốn Chủ sở hữu	53.707	68.047
Lợi ích của cổ đông thiểu số	-	-
TỔNG NGUỒN VỐN	141.694	192.220

3.1.1 Tình hình tăng giảm tổng tài sản:

Kết thúc năm 2018, tổng tài sản của công ty là 141 tỷ 694 triệu giảm hơn 50 tỷ 526 triệu đồng so với đầu năm tương ứng giảm khoản 26.28%. Tổng tài sản công ty giảm chủ yếu ở các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho. Cụ thể các khoản phải thu ngắn hạn giảm 51 tỷ 556 triệu đồng và hàng tồn kho giảm 9 tỷ 158 triệu đồng.

Cơ cấu Tài sản	2018	2017
Tiền	0,19%	1,61%
Đầu tư tài chính NH	0,08%	0,08%
Khoản phải thu NH	29,19%	37,93%
Hàng tồn kho	42,38%	36,01%
Tài sản NH khác	0,23%	0,19%
Tài sản cố định	26,93%	22,82%
Tài sản dài hạn khác	1,00%	1,36%

Mặt dù năm 2018, về con số tuyệt đối thì các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho tiếp tục giảm mạnh, nhưng về tỷ trọng trong cơ cấu tổng sản, 02 hạng mục này vẫn chiếm tỷ trọng lớn.

Trong báo cáo Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, BKS có đặc biệt lưu ý đến khoản mục tạm ứng nhân viên và các khoản nợ khó đòi. Đến kỳ đại hội này mặc dù đã có cải thiện nhưng khoản mục tạm ứng của nhân viên cũng còn khá lớn. Cụ thể: Tính đến ngày 31/12/2018, các khoản tạm ứng nhân viên khoản 14.8 tỷ (chiếm 27,56% nguồn vốn chủ sở hữu). Khoản nợ xấu hơn 10,3 tỷ (chiếm 19,18% vốn chủ sở hữu)

Hàng tồn kho công ty có giảm mạnh ở số tuyệt đối trong năm 2018, tuy nhiên tỷ trọng trong cơ cấu tổng tài sản lại tăng từ 36,1% lên 42,38% (do Tổng tài sản giảm mạnh). Chỉ tiêu trích lập dự phòng hàng tồn kho tăng tỷ 5,03 tỷ đồng năm 2017 lên hơn 5,68 tỷ đồng trong năm 2018. Do đó ban kiểm soát lưu ý ban lãnh đạo công ty nên có giải pháp kiểm soát hàng tồn kho tốt hơn.

3.1.2 Tình hình tăng giảm nguồn vốn

Vốn chủ sở hữu của công ty tại thời điểm 31/12/2018 được ghi nhận là xấp xỉ 53 tỷ 707 triệu đồng giảm 14 tỷ 340 triệu đồng so với đầu năm. Nguồn vốn chủ sở hữu giảm chủ yếu là do khoản lỗ hơn 14,9 tỷ đồng trong năm 2018.

Ban kiểm soát lưu ý trong báo cáo ban kiểm soát năm 2018 có lưu ý về việc có giải pháp chuyển nợ ngắn hạn thành nợ trung và dài hạn. Tuy nhiên đến thời điểm ngày 31/12/2018, gần như đến 99% các khoản vay là ngắn hạn. Ban kiểm soát kiến nghị Công ty nên có giải pháp cơ cấu lại các khoản nợ để tránh rủi ro thanh khoản.

3.2 Các chỉ tiêu về tình hình hoạt động kinh doanh (ĐVT: 1,000,000 đồng)

Kết Quả Kinh Doanh	2018	2017
Doanh Thu Thuần	71.507	208.479
Giá Vốn Hàng Bán	64.307	178.151
Lợi Nhuận Gộp	7.200	30.328
Chi phí tài chính	4.339	9.013
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	4.200	7.732
Chi phí bán hàng	7.342	34.420
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.859	13.153
Tổng Chi phí hoạt động	22.540	56.586
Tổng doanh thu hoạt động tài chính	704	1.583
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(14.636)	(24.675)
Lợi nhuận khác	(256)	(165)
Lãi/lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	-	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(14.892)	(24.840)
Chi phí thuế TNDN	11	-
Lợi ích của cổ đông thiểu số	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(14.903)	(24.840)

So với kết quả kinh doanh năm 2017, doanh thu hợp nhất của DZM 2018 giảm 136 tỷ 972 triệu tương ứng giảm 65,7% so với năm 2017. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2018 âm 14 tỷ 92 triệu. Kế hoạch kinh doanh đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2018 thông qua vẫn chưa đạt được.

3.3 Một số chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	2018	2017
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	72%	76%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	28%	24%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	62%	65%
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	164%	182%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	38%	35%
Tiền/Vốn chủ sở hữu	0%	5%
Thanh toán hiện hành	1,17	1,18
Thanh toán nhanh	0,48	0,62
Thanh toán bằng tiền	0,00	0,03
Thanh toán lãi vay	(2,48)	(2,19)
Vòng quay Tổng tài sản	0,50	1,08
Vòng quay tài sản ngắn hạn	0,70	1,43
Vòng quay vốn chủ sở hữu	1,33	3,06
Vòng quay Hàng tồn kho	1,19	3,01
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-21%	-12%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	-11%	-13%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	-28%	-37%
EPS	(2.762)	(4.603)
Book Value	9.953	12.611

Nhìn chung các chỉ số tài chính phản ánh hiệu quả hoạt động năm 2017, 2018 đều rất xấu . Giá trị sổ sách trên một cổ phần năm 2018 giảm gần 2.600 đồng/Cp so với 2017. Ban kiểm soát lưu ý các chỉ số thanh toán đang ở mức báo động.

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào người lao động đối với ban lãnh đạo Công ty.

5. Đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

Trong năm 2018 ,BKS không nhận được bất kỳ một đơn thư nào khiếu nại công ty, không phát sinh bất kỳ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, không có bất kỳ sự xung đột lợi ích nào với những người liên quan trong hội đồng quản trị và ban giám đốc.

6. Nhận xét, kiến nghị

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018, ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

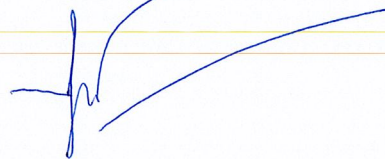
- ✓ 2018 là năm liên tiếp thứ hai công ty tiếp tục có lợi nhuận sau thuế âm.
- ✓ Hàng tồn kho công ty đang chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản, do đó Ban kiểm soát kiến nghị cần phải nghiên cứu thị trường kỹ trước khi xây dựng kế hoạch sản xuất để tránh tình trạng ứ đọng thành phẩm cũng như nguyên vật liệu sản xuất và nên thực hiện sản xuất cuốn chiếu để tránh rủi ro.
- ✓ Các vấn đề liên quan đến dự phòng hàng tồn kho, các khoản phải thu khó thu hồi và giải pháp xử lý nhà máy điện sinh khối Tonlebet tại Cambodia mà Ban kiểm soát có nêu ra tại hội cổ đông thường niên năm 2018 vẫn chưa xử lý dứt điểm. Do đó ban kiểm soát tiếp tục kiến nghị hội đồng quản trị có giải pháp xử lý dứt điểm các vấn đề này trong năm 2019.

7. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019

- Họp Ban kiểm soát 6 tháng 1 lần sau khi có báo cáo tài chính bán niên hoặc cáo cáo tài chính năm được có kiểm toán
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của cơ quan kiểm toán.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
K/T TRƯỞNG BAN**



ĐÀO NGỌC PHƯƠNG NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY DZĨ AN

Số 3 Đường Số 1- KCN Sóng Thần 1- TX. Dĩ An - T. Bình Dương.

Tel: (84- 0274) 3790901

Fax: (84 – 0274) 3790905

Email: infor@dzima.com

Website: <http://www.dzima.com>

TỜ TRÌNH 01

V/v trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế tạo máy Dzĩ An.
- Đặc điểm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

I. MỨC THÙ LAO CÓ ĐỊNH:

1. Thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng.
2. Thù lao thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng.

II. THƯỞNG HOÀN THÀNH VƯỢT MỨC KẾ HOẠCH KINH DOANH

Việc thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhằm khuyến khích, động viên trong công tác quản trị và kiểm soát hoạt động Công ty, qua đó góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Việc thưởng này sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và quyết định.

Trên đây Tờ trình về việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2019 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG ĐÌNH HƯNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY DZĨ AN

Số 3 Đường Số 1- KCN Sóng Thần 1- TX.Dĩ An - T.Bình Dương.

Tel: (84- 0274) 3790901

Fax: (84 – 0274) 3790905

Email: infor@dzima.com

Website: <http://www.dzima.com>

TỜ TRÌNH 02

V/v chọn công ty kiểm toán năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Quyết định số 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế lựa chọn các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán hiện nay được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế tạo máy DZĩ An.

Theo Điều lệ Công ty, việc chọn công ty kiểm toán phải được sự phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông, do đó Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 của Công ty. Trong trường hợp đàm phán với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM không thành công, thì Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn Công ty kiểm toán nhằm mục đích kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Bình Dương, ngày tháng ... năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG ĐÌNH HƯNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY DZĨ AN

Số 3 Đường Số 1- KCN Sóng Thần 1- TX.Dĩ An - T.Bình Dương.

Tel: (84- 0274) 3790901

Fax: (84 – 0274) 3790905

Email: infor@dzima.com

Website: <http://www.dzima.com>

TỜ TRÌNH 03

V/v thông qua chủ trương sử dụng toàn bộ nguồn thặng dư vốn cổ phần để bù cho phần lợi nhuận chưa phân phối (lỗ lũy kế) nhằm giảm lỗ lũy kế)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Chế tạo máy DZĩ An;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (có hiệu lực ngày 01/07/2015).

Hiện tại, số liệu lợi nhuận chưa phân phối (lỗ lũy kế) của Công ty Cổ phần Chế tạo máy DZĩ An khá lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ tiêu an toàn tài chính.

Trước tình hình trên, nhằm cải thiện tình hình tài chính, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương sử dụng toàn bộ thặng dư vốn cổ phần để bù cho phần lợi nhuận chưa phân phối (lỗ lũy kế) của DZM nhằm giảm lỗ lũy kế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG ĐÌNH HƯNG